

CHỮA BỆNH VỚI CÂY TRINH NỮ HOÀNG CUNG

I. TÌM HIỂU VỀ CÂY TRINH NỮ HOÀNG CUNG

Trinh nữ hoàng cung là một loại cỏ, thân hành như củ hành tây to, đường kính 10-15cm, bẹ lá úp nhau thành một thân giả dài khoảng 10-15cm, có nhiều lá mỏng kéo dài từ 80-100cm, rộng 5-8cm, hai bên mép lá lượn sóng.

Gân lá song song, mặt trên lá lõm thành rãnh, mặt dưới lá có một sóng lá nổi rất rõ, đầu bẹ lá nơi sát đất có màu đỏ tím.



Hoa mọc thành tán gồm 6-18 hoa, trên một cán hoa dài 30-60cm. Cánh hoa màu trắng có điểm màu tím đỏ, từ thân hành mọc rất nhiều củ con có thể tách ra để trồng riêng dễ dàng.

Thành phần hoá học : Năm 1984, Ghosal đã phân lập và xác định từ cán hoa trinh nữ hoàng cung một glucoancaloit có tên latisolin. Thủy phân bằng enzym thu được aglycon có tên latisodin.

Ghosal và Shibnath còn phân lập được từ thân hình lúc cây đang ra hoa pratorimin và pratosin là hai ancaloit pirolophenanthrindon mới cùng với những chất đã được biết như pratorinmin, ambelin và lycorin. Ghosal còn tách được từ trinh nữ hoàng cung một số dẫn chất ancaloit có tác dụng chống ung thư crinafolin và crinafolidin.

Từ dịch ép của cánh hoa ông còn tìm được 2 ancaloit mới có nhân pyrrolophenanthridin là 2-epilycorin và 2-epipancrassidin. Một số nhà khoa học Nhật Bản cũng tìm thấy một số ít ancaloit khác từ trinh nữ hoàng cung.

II. TÁC DỤNG CỦA CÂY TRINH NỮ HOÀNG CUNG

1. Chữa u xơ, ung thư tử cung

Ngày uống nước sắc của ba lá trinh nữ hoàng cung hái tươi thái nhỏ ngắn 1-2cm, sao khô màu hơi vàng, uống luôn trong 7 ngày, rồi nghỉ 7 ngày, sau đó uống tiếp 7 ngày nữa, lại nghỉ 7 ngày và uống tiếp 7 ngày. Tổng cộng 3 đợt uống là 63 lá, xen kẽ 2 đợt nghỉ uống, mỗi đợt 7 ngày. Nhiều người chỉ uống nước sắc trinh

nữ hoàng cung như trên cũng thu được kết quả tốt. Nhưng cũng có một số bệnh nhân uống thêm cùng với nước sắc trinh nữ hoàng cung một đơn thuốc bổ thận mà cũng khỏi.

Để tiện cho người dùng cũng như tiện cho thầy thuốc theo dõi kết quả điều trị, sau khi kiểm tra đúng các vị thuốc, các bác sĩ chế thành ba dạng thuốc: trà trinh nữ hoàng cung, trà thuốc bổ thận, trà phối hợp thuốc bổ thận và trinh nữ hoàng cung. Ở những nơi khí hậu quá ẩm thấp, dạng trà khó bảo quản, chúng tôi chế thành dạng nước sắc đóng ống, cũng với ba dạng như trên.

Khi uống phối hợp nước sắc trinh nữ hoàng cung với đơn thuốc bổ thận, thì cần 10 thang thuốc bổ thận. Tuần đầu uống 4 thang thuốc bổ thận, cùng với uống 7 ngày uống nước sắc trinh nữ hoàng cung. 2 tuần sau, khi uống nước sắc trinh nữ hoàng cung thì mỗi tuần uống 3 thang thuốc bổ thận.

2. Trinh nữ hoàng cung hỗ trợ điều trị ung thư

Viên Crila sản xuất từ dịch chiết alcaloid toàn phần của lá cây trinh nữ hoàng cung có các tác dụng hồi phục, tăng sinh tế bào dòng lympho cả số lượng dòng T, NK và tăng chức năng chế tiết IL2, TNF?; có khả năng hồi phục bạch cầu hạt trung tính và bạch cầu ưa acid của dòng tủy về trị số sinh học.

Xem thêm tại:

<http://www.khoahocphothong.com.vn/news/detail/5656/chuyen-de-trinh-nu-hoang-cung---bai-3:-tac-dung-ho-tro-dieu-tri-ung-thu-cua-trinh-nu-hoang-cung.html>

PHÂN BIỆT VỚI CÁC CÂY KHÁC ĐỂ TRÁNH BI NGỘ ĐỘC

Hiện nay trong nhân dân có nhiều người nhầm lẫn cây trinh nữ hoàng cung với một số cây náng khác, sử dụng lá đun sôi lấy nước uống bị ngộ độc, nôn ói. Do đó phải phân biệt rõ cây trinh nữ hoàng cung với các cây náng khác có tại Việt Nam. Ngay trong chi Crinum chỉ có Crinum latifolium L. có tác dụng trị u xơ theo kinh nghiệm dân gian.

Một số đặc điểm phân biệt náng hoa trắng và cây trinh nữ hoàng cung:

Để có thể phân biệt cây trinh nữ hoàng cung với cây lan huệ cùng chi Crinum, phải dựa trên sự khác nhau về hình thái thực vật. Sự khác nhau về hình thái giữa những cây này trình bày trong bảng sau:

Đặc điểm	Trinh nữ hoàng cung	Náng hoa trắng
Hình thái	<ul style="list-style-type: none"> - Thân hành như củ hành tây. - Lá mỏng hơn, màu xanh nhạt hơn. - Mặt dưới sống lá có một gờ sắc chạy dọc. - Hoa trắng phớt hồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thân hành hình trứng thuôn. - Lá dày hơn, màu xanh đậm hơn. - Hoa trắng.
Vi phẫu	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt dưới sống lá tạo thành một góc tù. - Không đối xứng qua sống lá, một bên mặt lõm vào. - Mô huyết nhỏ, không rõ. - Tinh thể calci oxalat hình ruột chì. 	<ul style="list-style-type: none"> - Mặt dưới sống lá là một vòng cung đều đặn. - Đối xứng qua sống lá. - Mô huyết rất to, giữa 2 bó libe-gỗ. - Tinh thể calci oxalat hình kim.

Trinh nữ hoàng cung	Lan huệ
Hoa ít thơm.	Hoa rất thơm.
Cánh hoa mảnh, rộng, màu phớt hồng.	Cánh hoa hẹp bản hơn, màu trắng xanh.
Nụ hoa lúc chưa nở phồng to, ngắn.	Nụ hoa lúc chưa nở thon dài hơn.
Số hoa thường là 6 trên một tán lá đôi, có khi 9,10,12.	Tán hoa thường có 12 hoa.
Chỉ nhị hoa màu trắng.	Chỉ nhị hoa màu đỏ tía.
Cuống hoa tròn, để tán hoa hơi cong, dài khoảng 7 cm, để hoa và cuống hoa màu xanh.	Cuống hoa dài hơn trinh nữ hoàng cung (10 - 12 cm), để hoa và cuống hoa màu đỏ tía.
Khi hoa nở hết, các cánh hoa vẫn xếp sát nhau giữ hình ống.	Khi hoa nở hết, các cánh hoa tách rời nhau, uốn cong xuống.
Lá có màu xanh nhạt hơi vàng.	Lá có màu xanh đậm (xanh rì), lá dày hơn lá trinh nữ hoàng cung.
Thân thường ngắn có màu đỏ tía.	Thân cao hơn, thường có màu xanh, đôi khi cũng có màu đỏ tía.

Nguồn: www.khoahocphothong.com.vn

Công ty : BÁO KHOA HỌC PHỔ THÔNG. Địa chỉ : 24 ter Cao Bá Nhạ, P.

Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM